

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TẠP CHÍ KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Lê Quốc Hội*, Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Ngày nhận: 25/9/2014

Ngày nhận bản sửa: 5/10/2014

Ngày duyệt đăng: 24/10/2014

Tóm tắt

Dựa trên những tiêu chí đánh giá tạp chí khoa học, bài viết này sử dụng dữ liệu thứ cấp và dữ liệu thu được qua khảo sát để phân tích và đánh giá thực trạng hoạt động của Tạp chí Kinh tế và Phát triển qua 20 năm xây dựng và phát triển. Kết quả phân tích chỉ rõ những thành tựu mà Tạp chí đã đạt được trên con đường đổi mới theo hướng hội nhập quốc tế. Cụ thể, chính sách của Tạp chí đã được xây dựng ngày càng hoàn thiện và tương hợp theo chuẩn quốc tế; tính đa dạng và tính quốc tế của Hội đồng biên tập ngày càng tăng; chất lượng bài viết trên Tạp chí có những bước tiến rõ rệt; qui trình phân biện và chất lượng các ý kiến phân biện được đánh giá tương đối cao; công tác biên tập và xuất bản ngày càng được cải thiện; trang web của Tạp chí được đánh giá tốt. Tuy nhiên, việc phát triển Trường Đại học Kinh tế Quốc thành trường đại học định hướng nghiên cứu đặt ra yêu cầu phải tiếp tục nâng tầm Tạp chí. Bài viết cũng đề xuất một số giải pháp cơ bản để nâng cao chất lượng Tạp chí theo hướng hội nhập quốc tế.

Từ khóa: Tạp chí Kinh tế và Phát triển, chất lượng tạp chí, hội nhập quốc tế

Enhancing the quality of Journal of Economics and Development in the direction of international integration

Abstract

Based on the evaluation criteria of a scientific journal, this paper uses secondary data and data collected through a survey to analyze and evaluate the operation and progress of the Journal of Economics and Development over the past 20 years. The analysis highlights the journal's achievements in the reform path toward international integration. Specifically, the journal's policies have been created to meet the international standards; the editorial board has shown increasing diversity and internationalization; the quality of the articles has demonstrated significant improvements on content; the reviewing procedure and quality of reviews have proved to be more effective; there have been remarkable improvements in editing and publishing; the journal's website has received positive feedback. However, the mission of the National Economics University of becoming a research university has emphasized the necessity of upgrading the journal. The paper also proposes some solutions to enhance the quality of the journal in the direction of international integration.

Keywords: Journal of Economics and Development, journal quality, international integration.

1. Đặt vấn đề

Tạp chí khoa học của các trường đại học không chỉ là tấm gương phản chiếu năng lực nghiên cứu của đội ngũ cán bộ giảng viên, diễn đàn khoa học của giảng viên và các nhà nghiên cứu mà còn khẳng định danh tiếng cho nhà trường. Phát triển tạp chí khoa học là một trong những điều kiện tiên quyết để đưa một trường đại học phát triển theo định hướng nghiên cứu.

Chiến lược phát triển trường Đại học Kinh tế quốc dân đến năm 2020 đã khẳng định: “Trường Đại học Kinh tế Quốc dân phấn đấu phát triển thành trường đại học định hướng nghiên cứu, trường đại học đa ngành có uy tín, đạt chất lượng đẳng cấp khu vực và quốc tế trong lĩnh vực quản lý kinh tế, quản trị kinh doanh và một số lĩnh vực mũi nhọn khác. Phấn đấu trong những thập kỷ tới, trường được xếp trong số 1000 trường đại học hàng đầu trên thế giới” (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường lần thứ 26). Để góp phần vào thực hiện thành công chiến lược đó, việc nâng cao chất lượng và uy tín của Tạp chí Kinh tế và Phát triển (KT và PT) trực thuộc trường đóng một vai trò vô cùng quan trọng.

Tạp chí Kinh tế và Phát triển là tạp chí học thuật về khoa học kinh tế với sứ mệnh là công bố các công trình nghiên cứu khoa học nguyên tác trong lĩnh vực kinh tế và phát triển. Qua 20 năm xây dựng và phát triển, Tạp chí đã được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận là một trong những tạp chí khoa học kinh tế hàng đầu ở Việt Nam. Tuy nhiên, đứng trước đòi hỏi phát triển của nhà trường và yêu cầu của hội nhập quốc tế, Tạp chí phải nâng tầm chất lượng để có thể khẳng định vị thế ở khu vực và trên thế giới. Do vậy, việc đánh giá thực trạng hoạt động của Tạp chí qua 20 năm xây dựng và phát triển, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng Tạp chí là hết sức cần thiết và có ý nghĩa. Đây chính là mục tiêu của bài viết này.

2. Khung phân tích và phương pháp nghiên cứu

2.1. Khung phân tích

Khung phân tích sử dụng trong bài viết này dựa trên các tiêu chí đánh giá tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế. Trên thế giới hiện nay, các tiêu chí đánh giá của hai tổ chức xếp hạng tạp chí khoa học quốc tế - ISI và Scopus - được thừa nhận và sử dụng rộng rãi. Nhìn chung, tiêu chí của ISI và Scopus có nhiều điểm tương đồng và tập trung vào đánh giá: 1) Chính sách tạp chí; 2) Tính quốc tế và đa dạng của Hội đồng biên tập; 3) Chất lượng bài báo; 4) Công tác thẩm định và xét duyệt; 5) Công tác biên tập và

xuất bản; và 6) Mức độ trích dẫn và sự sẵn có của nội dung trực tuyến (Garfield, 1990; Scopus, 2011). Trong bài viết này, những tiêu chí vừa nêu được sử dụng như là cơ sở để đánh giá thực trạng hoạt động của Tạp chí KT và PT.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Để giải quyết các mục tiêu nghiên cứu, bài viết sử dụng các phương pháp thống kê mô tả, thống kê so sánh kết hợp với các phương pháp phân tích và tổng hợp. Nguồn dữ liệu cho bài viết bao gồm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp. Cụ thể, nguồn dữ liệu thứ cấp được thu thập từ các báo cáo về kết quả hoạt động của Tạp chí KT và PT, các bài báo và các tài liệu có liên quan trên internet. Để có thêm dữ liệu sơ cấp cho phân tích thực trạng và đánh giá các khía cạnh hoạt động của Tạp chí KT và PT, một cuộc khảo sát được tiến hành từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2014. Mục tiêu của khảo sát là lấy ý kiến đánh giá về Tạp chí từ phía người phản biện, người viết và các độc giả. Phiếu câu hỏi được thiết kế với nội dung bao phủ các khía cạnh hoạt động của Tạp chí. Dữ liệu khảo sát được thu thập qua kênh online và kênh phát phiếu trực tiếp. Lượng phiếu câu hỏi thu về và có thể sử dụng trong phân tích là 110. Mẫu khảo sát được thể hiện trong Bảng 1.

Trong mẫu nghiên cứu, hầu hết người trả lời đã từng đọc Tạp chí KT và PT bản tiếng Việt (95%), hơn 50% đã đọc bản in bằng tiếng Anh; đa số đã có bài đăng trên Tạp chí bản tiếng Việt (83,6%) và đã đăng bài trên các tạp chí khác ở trong nước (80%). Số người đã đăng bài trên Tạp chí KT và PT bản tiếng Anh chỉ chiếm gần 23% và đã có bài đăng trên tạp chí quốc tế chiếm gần 31%. Về kinh nghiệm phản biện, gần 24% số người trả lời đã phản biện bài viết cho Tạp chí bản tiếng Việt, 10% đã phản biện cho Tạp chí bản tiếng Anh, gần 41% đã từng phản biện cho các tạp chí khác trong nước, và hơn 8% có kinh nghiệm phản biện cho tạp chí quốc tế.

3. Thực trạng hoạt động của Tạp chí Kinh tế và Phát triển

3.1. Về chính sách Tạp chí

Ngay từ khi mới thành lập, Tạp chí KT và PT đã quan tâm đến việc xây dựng các chính sách để hướng Tạp chí hoạt động một cách chuyên nghiệp và bài bản. Chính sách tạp chí trước hết được thể hiện qua việc tuyên bố sứ mệnh, tôn chỉ, mục đích và phạm vi của Tạp chí. Đến nay, Tạp chí đã xác định rõ những nội dung này.

- Sứ mệnh của Tạp chí KT và PT là công bố các công trình nghiên cứu khoa học nguyên tác trong lĩnh vực kinh tế và phát triển, và thông tin nghiên cứu khoa học kinh tế trong và ngoài nước phục vụ

Bảng 1: Mô tả về mẫu khảo sát

Đặc điểm		Tổng mẫu	Cơ cấu số lượng	Tỷ lệ (%)
Giới tính	Nam	105	66	62,9
	Nữ		39	37,1
Nhóm tuổi	<30	109	8	7,3
	30-39		39	35,8
	40-49		41	37,6
	50-59		15	13,8
	≥ 60		6	5,5
Trình độ học vấn	Cử nhân	108	1	0,9
	Thạc sĩ		28	26
	Tiến sĩ		79	73,1
Học hàm	Phó giáo sư	109	19	17,5
	Giáo sư		7	6,4
	Khác		83	73,1
Tổ chức công tác	NEU	110	53	48,2
	Trường đại học khác		49	44,6
	Cơ quan quản lý NN		4	3,6
	Doanh nghiệp		4	3,6
Thành phố	Hà Nội	107	77	72
	TP Hồ Chí Minh		12	11,2
	TP khác		18	16,8

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Mục đích hoạt động của Tạp chí KT và PT là hỗ trợ, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo thông qua 5 chức năng cơ bản: (i) Nghiên cứu phục vụ hoạch định phát triển kinh tế-xã hội; (ii) Xác lập uy tín khoa học và nâng cao năng lực nghiên cứu của các nhà khoa học; (iii) Kênh giao tiếp học thuật của cộng đồng nghiên cứu khoa học; (iv) Kiểm định chất lượng nghiên cứu khoa học thông qua quy trình phản biện; (v) Cơ sở dữ liệu tham khảo/trích dẫn cho các nghiên cứu tương lai.

- Phạm vi nghiên cứu của Tạp chí KT và PT bao gồm các vấn đề lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế và phát triển của Việt Nam và thế giới, bao gồm kinh tế, kinh doanh, quản lý và những vấn đề phát triển bền vững.

Trong quá trình hoạt động, Tạp chí đã từng bước ban hành và hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình. Đến nay Tạp chí đã có: Quy chế hoạt động của Hội đồng biên tập (ban hành năm 2009), Quy định về bài báo đăng trên Tạp chí (ban hành năm 2009, chỉnh sửa bổ sung năm 2011), Quy định thẩm định, phản biện bài viết (ban hành năm 2009 và chỉnh sửa, bổ sung năm 2012, 2014), Quy trình tổ chức biên

tập bài đăng (ban hành năm 2009 và chỉnh sửa, bổ sung năm 2012, 2013), Quy trình sơ loại và phê duyệt bài đăng (ban hành năm 2013), và Quy trình chế bản, in ấn và phát hành tạp chí (ban hành năm 2009, chỉnh sửa bổ sung năm 2013). Có thể nói, các quy trình, quy chế làm việc của Tạp chí đã được xây dựng đầy đủ, ngày càng được hoàn thiện và tương hợp theo tiêu chuẩn quốc tế.

Bên cạnh việc xây dựng các quy chế, quy định hoạt động, hàng năm Tạp chí đều tiến hành lập các kế hoạch hoạt động. Cuối mỗi năm, Tạp chí tiến hành xin ý kiến của Hội đồng biên tập và các nhà khoa học đầu ngành về chủ đề các tháng phát hành trong năm và xây dựng kế hoạch tổ chức đặt các bài viết chủ đề hàng tháng. Thông thường các chủ đề của Tạp chí tập trung vào các vấn đề kinh tế - xã hội mang tính thời sự và nổi bật trong năm. Do vậy, các bài viết theo chủ đề của Tạp chí không chỉ thu hút được sự quan tâm của các nhà quản lý, hoạch định chính sách mà còn của các nhà khoa học và nhà nghiên cứu. Ngoài ra, hàng năm Tạp chí còn xây dựng các kế hoạch phát hành, kế hoạch tài chính và trình nhà trường phê duyệt.

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy chính sách của Tạp chí được đánh giá là có tính thuyết phục ở

Bảng 2: Đánh giá chính sách của Tạp chí KT và PT

	N	Thấp nhất	Cao nhất	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Bản tiếng Việt					
Chính sách tạp chí KT và PT là thuyết phục	110	2	5	4,01	0,83
Quy định bài viết cụ thể, rõ ràng	110	2	5	4,46	0,69
Thông tin về tạp chí và các bài báo (tôn chỉ mục đích; thông tin tác giả, Hội đồng biên tập...) là đầy đủ, rõ ràng	110	3	5	4,44	0,57
Bản tiếng Anh					
Chính sách tạp chí KT và PT là thuyết phục	53	2	5	3,94	0,86
Quy định bài viết là cụ thể, rõ ràng	53	3	5	4,42	0,72
Thông tin về tạp chí và các bài báo (tôn chỉ mục đích; thông tin tác giả, Hội đồng biên tập...) là đầy đủ, rõ ràng	57	3	5	4,28	0,62

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

mức tương đối cao (mean dao động quanh điểm 4, thang điểm 1-5), thông tin về Tạp chí và các bài báo tương đối đầy đủ, rõ ràng (mean trên 4,28), và qui định về bài viết là cụ thể và rõ ràng (mean trên 4,4).

3.2. Hội đồng biên tập

Số lượng thành viên Hội đồng biên tập của Tạp chí trong hai nhiệm kỳ gần đây đã có sự gia tăng, đặc biệt là số lượng và tỷ trọng các thành viên từ các viện nghiên cứu và trường đại học khác và từ nước ngoài. Hiện nay, Hội đồng biên tập của Tạp chí gồm 34 thành viên, bao gồm các nhà khoa học đầu ngành trong và ngoài nước thuộc nhiều lĩnh vực của khoa học kinh tế. Về cơ bản, thành viên của Hội đồng biên tập đủ để bao quát hết các lĩnh vực chính mà tạp chí đăng tải. Hội đồng biên tập đã tập hợp được những những nhà khoa học có tên tuổi trong nước và quốc tế. Thành viên hội đồng biên tập ngày càng đa dạng, phong phú về địa lý. Trong hai nhiệm kỳ gần đây, trong Hội đồng biên tập có 11 nhà khoa học nước ngoài có uy tín từ các nước Mỹ, Pháp, Canada, Úc, Nhật Bản và Đài Loan, chiếm hơn 30% tổng số

thành viên (xem Bảng 3). Điều này đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao uy tín, thu hút các bài báo chất lượng đến với Tạp chí. Hàng năm, Tạp chí tổ chức họp Hội đồng biên tập 2 lần để tọa đàm, trao đổi, thảo luận về những kế hoạch hoạt động và chủ đề, định hướng viết bài trong năm. Ngoài ra, hàng quý Thường trực Hội đồng biên tập tiến hành họp để tư vấn, định hướng những vấn đề cụ thể trong tổ chức hoạt động của Tòa soạn.

3.3. Bài viết đăng trên Tạp chí

3.3.1. Về số lượng bài viết

Kể từ số phát hành đầu tiên năm 1994 đến hết 10/2014, Tạp chí KT và PT đã công bố trên 4940 bài báo với cả hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Số lượng bài báo đăng tải trên Tạp chí có sự gia tăng qua thời gian (xem Bảng 4). Điều này cho thấy sự thu hút của Tạp chí đối với cộng đồng nghiên cứu khoa học đã tăng lên nhiều.

Xét về cơ cấu bài viết, số lượng bài viết đăng tải trên bản tiếng Việt có xu hướng tăng lên ở tất cả các nhóm phân theo học hàm/học vị của tác giả. Để

Bảng 3: Số lượng và cơ cấu thành viên Hội đồng biên tập Tạp chí KT và PT

	Nhiệm kỳ 2003-2008	Nhiệm kỳ 2008-2013	Nhiệm kỳ 2013-2018
Tổng số thành viên	22	35	34
- Số thành viên từ NEU	14	12	13
- Tỷ lệ (%)	63,6	34,2	38,2
- Số thành viên từ các viện nghiên cứu, trường đại học khác trong nước	3	12	10
- Tỷ lệ (%)	13,6	34,2	29,4
- Số thành viên từ nước ngoài	5	11	11
- Tỷ lệ (%)	22,7	31,4	32,3

Nguồn: Thống kê của Tạp chí KT và PT

Bảng 4: Số lượng và cơ cấu bài báo đăng trên tạp chí KT và PT

	Giai đoạn 1994-1998	Giai đoạn 1999-2003	Giai đoạn 2004-2008	Giai đoạn 2008-2013
Bản tiếng Việt				
Tổng bài viết đăng tải	666	1156	1084	1544
- Số bài của tác giả là Giáo sư, Phó giáo sư	175	272	303	433
- Tỷ lệ (%)	26,2	23,6	27,9	28,1
- Số bài của tác giả là Tiến sỹ	158	343	340	573
- Tỷ lệ (%)	23,7	29,6	31,3	37,1
- Số bài của tác giả là Thạc sỹ, Cử nhân	333	541	441	532
- Tỷ lệ (%)	50,0	46,8	40,8	34,8
Bản tiếng Anh				
Tổng bài viết đăng tải		106	169	96
- Số bài của tác giả trong nước		101	159	81
- Tỷ lệ (%)		96,2	95,3	84,4
- Số bài của tác giả nước ngoài		4	8	15
- Tỷ lệ (%)		3,8	4,7	15,6

Nguồn: Thống kê của Tạp chí KT và PT

nhận thấy là số lượng và tỷ trọng bài viết của tác giả có học hàm/học vị là GS, PGS và tiến sỹ luôn có mức cao hơn nhiều so với nhóm thạc sỹ và cử nhân. Điều này phần nào phản ánh sự chọn lọc các bài viết có chất lượng cao hơn tập trung nhiều ở nhóm tác giả có học hàm và học vị cao.

Tạp chí KT và PT bản tiếng Anh (Journal of Economics và Development) bắt đầu xuất bản từ năm 2000 với quy mô phát hành 4 số/năm nên số lượng bài không nhiều như bản tiếng Việt và tương đối ổn định. Tính bình quân, số lượng bài mỗi số của Tạp chí trong giai đoạn 2000-2009 dao động từ 7 đến 9 bài. So với tạp chí quốc tế thì số lượng bài trên mỗi số như vậy có cao hơn. Điều này xuất phát từ chỗ giai đoạn này, các bài viết trên Tạp chí bản tiếng Anh được dịch từ các bài viết bản tiếng Việt, có dung lượng ngắn. Từ năm 2010 đến nay, thực hiện

Dự án “Nâng cao chất lượng Tạp chí KT và PT bản tiếng Anh theo tiêu chuẩn quốc tế”, Tạp chí xuất bản 3 số/năm, các bài viết được tác giả viết và gửi đến bằng tiếng Anh với dung lượng lớn nên số bài viết trên mỗi số đã giảm xuống còn 5 đến 6 bài.

Xét về cơ cấu bài viết, trong cả giai đoạn 2000-2013, số bài viết trên bản tiếng Anh của tác giả nước ngoài là 27 bài (chiếm tỷ lệ 7,3%) và có sự tăng lên theo thời gian (xem Bảng 4). Trong số các tác giả nước ngoài của Tạp chí, có nhiều chuyên gia đến từ các nước như Mỹ, Nhật, Úc đã làm cho chất lượng của Tạp chí được nâng cao. Tuy nhiên, so với các tạp chí theo tiêu chuẩn của Scopus hay của ISI, tỷ lệ tác giả nước ngoài của Tạp chí KT và PT bản tiếng Anh còn thấp hơn rất nhiều. Nguyên nhân chính của thực trạng này là do Tạp chí chưa đạt tiêu chuẩn quốc tế nên nhiều bài có chất lượng tốt của các tác

Bảng 5: Cơ cấu bài viết trên Tạp chí bản tiếng Việt theo địa lý

Năm	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Trường khác	Cơ quan quản lý	Doanh nghiệp	Tổng
2003	145	32	26	13	216
2004	149	61	29	13	252
2005	123	46	23	13	205
2006	135	36	19	7	197
2007	110	69	14	5	198
2008	134	62	23	13	232
2009	146	48	41	8	243
2010	187	109	30	37	363
2011	224	111	27	12	374
2012	213	141	20	13	387
2013	218	132	28	32	410
Tỷ lệ (%)	57,9	27,5	9,1	5,3	100

Nguồn: Thống kê của Tạp chí KT và PT

Bảng 6: Đánh giá chất lượng các mặt nội dung bài báo trên Tạp chí KT và PT

	N	Thấp nhất	Cao nhất	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Bản tiếng Việt					
Tóm tắt	109	2	5	3,89	0,77
Đặt vấn đề/Giới thiệu	110	2	5	3,96	0,74
Tổng quan nghiên cứu/ Cơ sở lý thuyết	110	2	5	3,74	0,84
Phương pháp nghiên cứu	110	1	5	3,82	0,87
Phân tích/ Bình luận	110	2	5	3,92	0,74
Hàm ý/Kiến nghị	110	2	5	3,8	0,76
Văn phong khoa học	109	2	5	4,0	0,77
Bản tiếng Anh					
Tóm tắt	57	2	5	3,89	0,77
Đặt vấn đề/Giới thiệu	57	2	5	3,96	0,73
Tổng quan nghiên cứu/ Cơ sở lý thuyết	57	2	5	3,86	0,81
Phương pháp nghiên cứu	57	2	5	4,0	0,73
Phân tích/ Bình luận	57	2	5	3,84	0,75
Hàm ý/Kiến nghị	57	2	5	3,74	0,74
Văn phong khoa học	56	2	5	3,86	0,75

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

giả trong và ngoài nước thường gửi đăng trên các tạp chí quốc tế khác (Lê Quốc Hội, 2011).

Cơ cấu bài viết theo địa lý đăng trên Tạp chí KT và PT khá đa dạng. Bảng 5 cho thấy từ năm 2003 đến năm 2013, có 57,9% tổng số bài viết từ giảng viên và nhà khoa học của trường Đại học Kinh tế quốc dân; 27,5% tổng số bài viết từ các trường đại học khối kinh tế khác trong nước; hơn 14% tổng số bài viết từ các cơ quan quản lý nhà nước và nhà doanh nghiệp.

3.3.2. Về chất lượng bài viết

Chất lượng bài viết là nhân tố quyết định chất lượng của Tạp chí nên luôn được tập trung ưu tiên. Nhờ chú trọng nâng cao chất lượng bài viết, chất lượng Tạp chí không ngừng được nâng cao. Điều này được thể hiện ở chỗ về cơ bản các bài viết đều có định dạng và nội dung của một bài báo khoa học. Các bài viết có sử dụng phương pháp nghiên cứu mang tính hội nhập quốc tế như việc ứng dụng các mô hình kinh tế lượng và phương pháp định lượng đã tăng nhiều trong những năm gần đây. Nhiều bài viết, đặc biệt trên bản tiếng Anh, đã tiệm cận với chất lượng của bài viết ở một số tạp chí có uy tín trong khu vực và thế giới (Lantz, 2014). Chất lượng bài viết của Tạp chí còn được thể hiện qua việc bài

báo của Tạp chí đã được các công trình trong và ngoài nước trích dẫn nhiều trên các tạp chí khác. Các bài viết trên Tạp chí luôn được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước xếp tính điểm ở mức cao nhất trong các tạp chí khoa học kinh tế và Tạp chí đã được xếp là một trong 4 tạp chí hàng đầu về kinh tế ở Việt Nam.

Tuy vậy, còn nhiều bài đăng tải trên Tạp chí mới dừng ở mức nêu vấn đề, mô tả thực trạng và thiếu các phần rất quan trọng của một bài báo khoa học như cơ sở lý thuyết, tổng quan nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu. Mặc dù các bài viết này đã thể hiện những ý tưởng nghiên cứu tốt hoặc tập trung vào những chủ đề thời sự, mang tính phân biệt cao nhưng mặt khác lại cho thấy hình thức và chất lượng bài viết trên Tạp chí còn chưa có sự thống nhất và đồng đều.

Kết quả khảo sát đánh giá từng nội dung của bài viết trên Tạp chí ở Bảng 6 cho thấy có sự tiến bộ đáng kể về chất lượng bài viết. Tất cả các nội dung đều được đánh giá ở mức trên trung bình (mean từ 3,74 tới 4,0). Các bài viết đăng tải trên Tạp chí KT và PT cũng được ghi nhận là có chất lượng cao hơn so với các tạp chí kinh tế khác trong nước (mean = 4,2 đối với phiên bản tiếng Việt, và mean = 4,17 đối

Bảng 7: Đánh giá quy trình và chất lượng phản biện của Tạp chí KT và PT

	N	Thấp nhất	Cao nhất	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Bản tiếng Việt					
Các ý kiến phản biện là hữu ích	108	2	5	4,27	0,71
Các ý kiến phản biện là thuyết phục và xác đáng	107	2	5	4,07	0,79
Thời gian phản biện là hợp lý	107	1	5	4,03	0,78
Bản tiếng Anh					
Các ý kiến phản biện là hữu ích	50	3	5	4,18	0,72
Các ý kiến phản biện là thuyết phục và xác đáng	50	3	5	4,10	0,74
Thời gian phản biện là hợp lý	50	1	5	3,94	0,94

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

với phiên bản tiếng Anh).

Khi so sánh giữa nhóm người đã có kinh nghiệm đăng bài trên tạp chí quốc tế và nhóm chỉ đăng bài trong nước, sự đánh giá về hầu hết các nội dung bài viết trên Tạp chí có sự khác biệt đáng kể. Cụ thể, trừ mục ‘Phân tích/ Bình luận’ của bản tiếng Anh, tất cả các nội dung của bài báo đều được nhóm đã có kinh nghiệm đăng bài quốc tế đánh giá ở mức trên trung bình một chút và thấp hơn so với nhóm chỉ có kinh nghiệm đăng bài ở các tạp chí trong nước ($p < 0,05$). Điều này cũng cho thấy Tạp chí cần nỗ lực nâng cao chất lượng bài viết hơn nữa nếu muốn đạt chuẩn chất lượng quốc tế.

3.4. Quy trình và chất lượng thẩm định bài viết

Mỗi bài viết gửi đăng trên Tạp chí được phản biện kín bởi một đến hai chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn của bài viết. Trong một số trường hợp đặc biệt, Ban biên tập mời thêm một phản biện nữa. Tạp chí luôn thực hiện quy trình phản biện chặt chẽ theo quy trình của các tạp chí quốc tế. Trong quy trình này, việc thẩm định bài viết được thực hiện bởi các chuyên gia, các nhà khoa học có uy tín và chuyên sâu trong lĩnh vực của bài viết. Tạp chí cũng quy định và nhấn mạnh việc thẩm định tập trung vào hàm lượng khoa học của bài viết. Để nâng cao chất lượng phản biện, Tạp chí đã đưa ra quy định đánh giá, thẩm định bài viết tập trung nhiều vào các tiêu chí theo tiêu chuẩn quốc tế như: (i) những đóng góp của bài viết về mặt học thuật (đóng góp mới về lý thuyết, kết quả thực nghiệm hay phương pháp nghiên cứu) và thực tiễn (đóng góp cho các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý doanh nghiệp, tổ chức); (ii) tổng quan nghiên cứu và sự phù hợp của cơ sở lý thuyết; và (iii) tính chặt chẽ và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

Kết quả khảo sát cho thấy mặc dù còn có những

ý kiến khác biệt, nhìn chung, chất lượng ý kiến phản biện được đánh giá tương đối cao (mean > 4, thang điểm từ 1-5) và thời gian phản biện cũng tương đối hợp lý (xem Bảng 7). Khi so sánh sự đánh giá của nhóm thuộc trường Đại học Kinh tế Quốc dân (NEU) và nhóm ngoài trường về chất lượng phản biện, nhìn chung các nhóm đều cho rằng chất lượng phản biện bài viết của Tạp chí là cao hơn so với các tạp chí kinh tế trong nước khác. Thậm chí, nhóm ngoài NEU còn đánh giá chất lượng phản biện của Tạp chí (bản tiếng Việt) ở mức cao hơn so với nhóm từ NEU (mean = 4,25 và mean = 4,0 một cách tương ứng; $p < 0,05$). Khi so sánh nhóm đánh giá theo địa lý thì nhóm ở Hà Nội đánh giá chất lượng phản biện của Tạp chí cao hơn so với nhóm ở thành phố HCM và các địa phương khác ($p < 0,05$).

Tuy nhiên, đối chiếu với chuẩn mực quốc tế, quy trình và công tác phản biện của Tạp chí còn nhiều điểm chưa tương hợp. Người phản biện chủ yếu là các nhà khoa học trong trường, trong nước; ít có người phản biện là các nhà khoa học có uy tín ở nước ngoài. Một số phản biện nhiều lúc còn dễ dãi, chưa yêu cầu cao đối với việc sửa chữa, hoàn thiện bài viết; tính phê phán khoa học chưa cao.

3.5. Công tác biên tập và xuất bản

Sau khi tiếp nhận bản thảo, Thường trực ban biên tập sơ loại bài viết để kiểm tra sự phù hợp, các yêu cầu về nội dung và hình thức theo tiêu chuẩn của Tạp chí. Bài đạt yêu cầu mới được chấp nhận gửi đi phản biện kín. Công đoạn biên tập sơ loại là bước đầu tiên giúp sàng lọc và đảm bảo sự phù hợp về nội dung và hình thức bài viết gửi đến Tạp chí.

Trong quá trình biên tập, nhìn chung, việc thông tin tình trạng bài viết với tác giả được đảm bảo. Tạp chí đã xây dựng quy định, quy trình tiếp nhận và xử lý bản thảo rõ ràng, công khai và minh bạch. Tạp chí

Bảng 8: Đánh giá hoạt động của Ban biên tập của Tạp chí KT và PT

	N	Thấp nhất	Cao nhất	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Bản tiếng Việt					
Ban biên tập làm việc chuyên nghiệp	109	2	5	4,30	0,70
Ban biên tập hỗ trợ hiệu quả cho Ông/Bà	109	2	5	4,29	0,76
Bản tiếng Anh					
Ban biên tập làm việc chuyên nghiệp	50	1	5	4,18	0,72
Ban biên tập hỗ trợ hiệu quả cho Ông/Bà	49	2	5	4,16	0,8

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

luôn cố gắng thông báo rõ thời gian phản biện bài báo và đảm bảo thời gian quy định. Quan hệ giữa Trị sự tạp chí với tác giả ngày càng được cải thiện. Trị sự tạp chí cũng đã bước đầu làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ, cập nhật và có những liên hệ thường xuyên với các tác giả sau khi bài báo được đăng.

Như trình bày trong Bảng 8, hoạt động của Ban biên tập của Tạp chí đã cơ bản được ghi nhận và đánh giá tương đối tốt về tính chuyên nghiệp và sự hỗ trợ hiệu quả trong công việc (mean > 4) dù vẫn còn những ý kiến đánh giá trái chiều (điểm đánh giá thấp nhất là 1 và 2 cho các câu hỏi).

3.6. Mức độ trích dẫn và sự sẵn có nội dung trực tuyến

Những năm gần đây, các bài viết đăng trên Tạp chí KT và PT đã được các nhà nghiên cứu đọc và trích dẫn ngày càng tăng. Tuy nhiên, các trích dẫn này chủ yếu được thực hiện trong các công trình luận văn, luận án và các bài báo xuất bản trong

trước. Việc trích dẫn bài viết trên Tạp chí trong các công bố quốc tế còn rất hạn chế, đặc biệt đối với phiên bản tiếng Việt.

Tạp chí đã tiến hành xây dựng và vận hành trang web cả tiếng Việt và tiếng Anh từ năm 2009. Thông qua 2 trang web này, độc giả không chỉ nắm bắt được các thông tin, quy định của Tạp chí mà còn có thể truy cập và download các bài viết đăng tải trên Tạp chí. Trang web của Tạp chí nhìn chung nhận được các ý kiến phản hồi tương đối tích cực. Kết quả khảo sát ở Bảng 9 cho thấy website cả tiếng Việt và tiếng Anh đều được đánh giá có giao diện tương đối thân thiện, thông tin cập nhật, dễ tìm kiếm thông tin và dữ liệu bài báo tương đối phong phú (tất cả mean gần đạt điểm 4, thang điểm 1-5). Tuy nhiên, một kết quả khá thú vị là nhóm trả lời từ ngoài NEU lại đánh giá website của Tạp chí tốt hơn và khả năng tiếp cận thông tin của Tạp chí ở mức cao hơn so với nhóm trả lời từ NEU ($p < 0,05$).

Bảng 9: Đánh giá trang web của Tạp chí KT và PT

	N	Thấp nhất	Cao nhất	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Website tiếng Việt					
Giao diện thân thiện	99	2	5	3,89	0,75
Thông tin cập nhật	99	2	5	3,88	0,77
Dễ tìm kiếm thông tin	99	1	5	3,90	0,93
Dữ liệu bài báo là phong phú	99	2	5	3,89	0,77
Website tiếng Anh					
Giao diện thân thiện	44	2	5	3,91	0,71
Thông tin cập nhật	44	2	5	3,77	0,83
Dễ tìm kiếm thông tin	44	2	5	3,86	0,90
Dữ liệu bài báo là phong phú	44	2	5	3,77	0,98

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

Về truy cập website của Tạp chí, trong 3 tháng trở lại đây số người đã truy cập website tiếng Việt chiếm hơn 90% mặc dù mức độ chưa thường xuyên; tuy nhiên con số này chỉ dưới 50% đối với website tiếng Anh. Trong khi chỉ khoảng 80% số người trong mẫu khảo sát đến từ NEU đã từng truy cập website tiếng Việt của Tạp chí và chỉ 20% số người từ NEU truy cập hơn 5 lần trong 3 tháng qua thì 100% số người ngoài NEU đã từng truy cập website và trên 50% truy cập với tần suất trên 5 lần trong 3 tháng qua.

Về sử dụng dịch vụ download bài báo trên website Tạp chí, kết quả khảo sát cũng cho thấy chưa nhiều người sử dụng dịch vụ này (mới có 45.9% đã sử dụng dịch vụ). Đáng ngạc nhiên là chỉ 25% số người từ NEU đã sử dụng dịch vụ trong khi 66% số người ngoài NEU đã sử dụng dịch vụ download từ website Tạp chí.

4. Những đóng góp của Tạp chí Kinh tế và Phát triển

Qua 20 năm xây dựng và phát triển, Tạp chí KT và PT đã có những đóng góp sau đây:

Thứ nhất, Tạp chí đã chuyển tải đến công chúng lượng tri thức to lớn, phong phú về nhiều vấn đề kinh tế - xã hội và nhiều lĩnh vực hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp. Với những bài báo có hàm lượng khoa học cao và đa dạng, Tạp chí đã góp phần thực hiện việc khai sáng và truyền bá các tri thức

khoa học kinh tế và có những đóng góp về mặt học thuật và lý luận, đặc biệt là lý luận về xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Tạp chí đã công bố các bài viết có hàm lượng khoa học cao và tin cậy, cung cấp cho sinh viên, học viên sau đại học và giảng viên những kiến thức mới, những kết quả nghiên cứu mới trong khoa học kinh tế.

Thứ hai, Tạp chí góp phần tích cực cho việc đào tạo và nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên, học viên sau đại học và sinh viên của trường Đại học Kinh tế Quốc dân và các trường đại học khối kinh tế ở Việt Nam. Tạp chí thực sự trở thành diễn đàn cho cán bộ, giáo viên, học viên sau đại học và sinh viên trao đổi kinh nghiệm về học tập, nghiên cứu, giảng dạy. Quá trình nghiên cứu, chuẩn bị bản thảo và xuất bản bài báo trên Tạp chí cũng đã giúp nâng cao trình độ của giảng viên. Thông qua việc chuẩn bị bản thảo bài báo khoa học mà nghiên cứu sinh đã rèn luyện kỹ năng viết luận án. Tạp chí cũng có nhiều bài viết giới thiệu những phương pháp giảng dạy hiện đại, những kinh nghiệm trong giảng dạy, học tập các môn khoa học kinh tế, quản lý và kinh doanh. Từ đó góp phần giúp cán bộ giảng dạy các môn khoa học kinh tế trong và ngoài trường đổi mới và nâng cao nội dung và phương pháp giảng dạy. Những kết quả đó đã góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của trường Đại học Kinh tế Quốc dân, đưa

Bảng 10: Đánh giá về đóng góp của Tạp chí KT và PT

	N	Thấp nhất	Cao nhất	Trung bình	Độ lệch chuẩn
Bản tiếng Việt					
Đóng góp về mặt lý luận - học thuật	108	2	5	3,87	0,85
Đóng góp vào hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội	107	1	5	3,68	0,86
Đóng góp vào hoạt động giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu khoa học	108	1	5	4,07	0,84
Đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	106	1	5	3,15	0,98
Bản tiếng Anh					
Đóng góp về mặt lý luận - học thuật	57	2	5	3,67	0,83
Đóng góp vào hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội	56	2	5	3,43	0,93
Đóng góp vào hoạt động giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu khoa học	57	2	5	3,77	0,91
Đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	56	1	5	3,04	1,07

Nguồn: Tính toán từ số liệu điều tra

trường trở thành trường trọng điểm quốc gia, trường đầu ngành trong khối các trường đại học kinh tế.

Thứ ba, Tạp chí trở thành địa chỉ tin cậy để các nhà quản lý, các nhà hoạch định và thực thi chính sách tìm kiếm cơ sở khoa học để xây dựng các chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Tạp chí là cầu nối quan trọng để các nhà khoa học trong và ngoài các trường đại học đóng góp cho quá trình hoạch định và thực thi chính sách phát triển ở Việt Nam. Hàng nghìn bài viết trên Tạp chí tập trung vào những vấn đề vừa cơ bản, vừa bức xúc của nền kinh tế thông qua các chuyên mục những vấn đề kinh tế vĩ mô, về quản trị kinh doanh, những kết quả nghiên cứu mới về khoa học kinh tế và quản lý, những vấn đề giáo dục và đào tạo, các vấn đề kinh tế của các địa phương... đã đóng góp tích cực vào việc đổi mới nhận thức, tư duy lý luận và thực tiễn về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó, nhiều bài viết đã giới thiệu các văn bản pháp luật mới, những kinh nghiệm về quản lý của các tỉnh, thành phố, những điển hình, sáng kiến trong quản lý sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, các khía cạnh của phát triển kinh tế trên khắp mọi miền của đất nước được đúc kết thành các bài học kinh nghiệm và phục vụ cho hoạch định chính sách.

Kết quả khảo sát ở Bảng 10 cho thấy, nhìn chung, Tạp chí KT và PT được đánh giá đã có những đóng góp tích cực về cả mặt học thuật, hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đóng góp vào hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội, cũng như đóng góp cho hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp (mean trên mức trung bình). Tuy nhiên, đóng góp của Tạp chí được ghi nhận ở mức cao nhất là đóng góp cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học (mean = 4,07 đối với phiên bản tiếng Việt, và mean = 3,77 đối với phiên bản tiếng Anh). Đóng góp của Tạp chí đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đạt ở mức khiêm tốn nhất (dao động ở mức điểm trung bình).

5. Định hướng và giải pháp nâng cao chất lượng của Tạp chí Kinh tế và Phát triển theo hướng hội nhập quốc tế

5.1. Định hướng phát triển của Tạp chí

Định hướng chiến lược của Tạp chí KT và PT là phát triển Tạp chí thành một tạp chí khoa học hàn lâm theo chuẩn mực quốc tế. Để thực hiện định hướng đó, Tạp chí đưa ra các mục tiêu cụ thể sau đây:

- Đối với tạp chí bản tiếng Việt: Giữ vững vị trí hàng đầu trong các tạp chí khoa học kinh tế ở Việt Nam; có sức lan tỏa và ảnh hưởng rộng trong nghiên cứu, giáo dục, đào tạo, quản lý, kinh doanh và hoạch

định chính sách.

- Đối với tạp chí bản tiếng Anh: Đến năm 2018, trở thành tạp chí khoa học kinh tế có uy tín trong khu vực châu Á và được xếp vào danh mục của Scopus; đến năm 2025, trở thành tạp chí khoa học kinh tế có uy tín trong khu vực và thế giới, và được xếp vào vào danh mục của ISI.

5.2. Giải pháp

5.2.1. Phát huy vai trò và đa dạng hóa Hội đồng biên tập

Với lợi thế là một trường đại học lớn và có Hội đồng biên tập gồm nhiều nhà khoa học, chuyên gia có uy tín ở trong nước và quốc tế, Tạp chí cần phát huy vai trò và trí tuệ khoa học của đội ngũ này. Tạp chí cần đa dạng hóa Hội đồng biên tập bằng việc mời một số nhà khoa học đang là thành viên Hội đồng biên tập của các Tạp chí thuộc diện ISI hoặc Scopus. Bố trí thành phần Hội đồng biên tập có chuyên ngành đa dạng, phủ kín những lĩnh vực chính của kinh tế, quản lý và kinh doanh. Phân công các thành viên Ban biên tập đặc trách tổ chức thẩm định, phản biện và định hướng viết bài theo lĩnh vực chuyên sâu. Tăng cường trao đổi và phối hợp hoạt động giữa các thành viên trong Hội đồng biên tập.

5.2.2. Thu hút và nâng cao chất lượng bài viết

Để đảm bảo khả năng hội nhập quốc tế, Tạp chí cần tập trung vào những bài viết mang tính hàn lâm và đóng góp mới trên phương diện lý thuyết làm hướng chính cho nội dung bài viết và công bố. Các bài viết trên Tạp chí cần đảm bảo đúng định dạng và nội dung của một bài báo khoa học. Các bài viết cần sử dụng phương pháp nghiên cứu mang tính hội nhập quốc tế như việc ứng dụng phương pháp nghiên cứu định tính và phương pháp định lượng một cách chặt chẽ, khoa học.

5.2.3. Nâng cao chất lượng thẩm định, phản biện bài viết

Mỗi bài viết ít nhất có 2 phản biện độc lập là các chuyên gia đầu ngành của các lĩnh vực khoa học, trong đó, 1 nhà khoa học trong trường và 1 nhà khoa học ngoài trường hoặc nước ngoài. Lựa chọn đúng người phản biện trên cơ sở các tiêu chí như: có cùng lĩnh vực nghiên cứu với chủ đề bài viết hoặc đã có nhiều công trình được xuất bản phù hợp với chủ đề bài viết; có uy tín và thâm niên trong nghiên cứu, giảng dạy và đánh giá các công trình nghiên cứu khoa học. Người phản biện phải đặt ra những yêu cầu cao đối với bài viết thông qua việc tập trung chỉ ra những phần phải sửa chữa, bổ sung. Chú trọng xây dựng và phát triển một mạng lưới rộng rãi những nhà nghiên cứu kinh tế trong và ngoài nước tham gia làm công tác phản biện bài cho Tạp chí.

Luôn tạo lập và duy trì mối quan hệ tốt với các phân biện và thiết lập cơ sở dữ liệu về phân biện.

5.2.4. Xây dựng hệ thống trực tuyến

Hệ thống trực tuyến là hình thức sử dụng công nghệ thông tin và mạng internet để biên tập, xuất bản, phát hành, lưu trữ tạp chí. Việc xây dựng hệ thống trực tuyến sẽ giúp Tạp chí tối ưu hóa hệ thống quản lý, đẩy nhanh quá trình xử lý thông tin, rút ngắn thời gian biên tập, chế bản và phát hành. Tạp chí cần tiến hành xây dựng các cấu phần của hệ thống gửi bài và phản biện trực tuyến, bao gồm: phần mềm quản lý xuất bản, cổng thông tin điện tử (thông qua web site), mạng nội bộ, mạng kết nối internet băng thông rộng, máy chủ lưu cơ sở dữ liệu, công cụ phục vụ tìm kiếm và cơ sở dữ liệu điện tử.

5.2.5. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ tòa soạn

Tạp chí cần tạo điều kiện để cán bộ Tòa soạn được nâng cao nghiệp vụ báo chí và trình độ ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh, thông qua các lớp tập huấn nghiệp vụ ngắn hạn do Cục Báo chí tổ chức, các chương trình huấn luyện ở nước ngoài từ phía các

đồng tác của Trường. Thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm với các tạp chí có uy tín trong nước và quốc tế để nâng cao năng lực khoa học và chuyên môn. Ngoài ra, Tạp chí cần khuyến khích cán bộ theo học các chương trình sau đại học để nâng cao trình độ.

5.2.6. Tăng cường công tác quảng bá Tạp chí

Việc quảng bá Tạp chí tới cộng đồng khoa học trong nước (bao gồm cả NEU) và quốc tế để tăng mức độ trích dẫn bài viết trên tạp chí. Việc quảng bá và giới thiệu tạp chí còn nhằm thu hút được các chuyên gia và khoa học trong nước và quốc tế biết đến tạp chí và gửi những bài viết có chất lượng cao, qua đó góp phần nâng cao chất lượng và uy tín của tạp chí. Tạp chí cần hoàn thiện hệ thống đặt nhận/mua báo bằng hình thức online trên trang chủ của Tạp chí. Phối kết hợp với các đơn vị chủ quản của các tạp chí khoa học khác trong nước và quốc tế để trao đổi ấn phẩm, mở rộng hợp tác và kênh phân phối. Trong dài hạn, Tạp chí phải có phương án hợp tác với một nhà xuất bản quốc tế có uy tín để đưa Tạp chí ra nước ngoài, giới thiệu với cộng đồng khu vực và thế giới. □

Tài liệu tham khảo

- Garfield, E. (1990), "How ISI Selects Journals for Coverage: Quantitative and Qualitative Considerations", *Current Contents*, No.22.
- Lantz, G (2014), "A Suggestion to Improve the International Presence of the Journal of Economics và Development", *Kỷ yếu Hội nghị Nâng cao chất lượng Tạp chí Kinh tế và Phát triển theo hướng hội nhập quốc tế*, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Lê Quốc Hội (2011), "Nâng cao chất lượng tạp chí khoa học ở các trường đại học: Thực trạng và kinh nghiệm từ tạp chí Kinh tế và Phát triển", *Kỷ yếu hội thảo Phát triển tạp chí khoa học trong các trường đại học: Giải pháp cho Chuyên san Kinh tế và Kinh doanh thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội*.
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường Đại học Kinh tế quốc dân lần thứ 26 nhiệm kỳ 2011-2015.
- Scopus (2011), *Scopus Content Coverage Guide*, Elsevier.

* Lê Quốc Hội, Phó Giáo sư, Tiến sĩ

- Tổ chức tác giả công tác: Tổng Biên tập, Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Lĩnh vực nghiên cứu chính: tăng trưởng, đói nghèo và bất bình đẳng thu nhập; đầu tư trực tiếp nước ngoài.
- Một số tạp chí đã từng đăng tải công trình nghiên cứu: *Journal of Asia Pacific Economy, Journal of South East Asia Economies, Asian Economic Journal, Kinh tế và Phát triển, Nghiên cứu kinh tế, Phát triển Kinh tế*.
- Địa chỉ liên hệ: Địa chỉ email: hoilq@neu.edu.vn

**Nguyễn Thị Tuyết Mai, Phó giáo sư, tiến sĩ

- Tổ chức tác giả công tác: Phó Tổng Biên tập Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Hành vi người tiêu dùng, Marketing quốc tế, Tinh thần doanh nhân, Sáng tạo tri thức
- Một số tạp chí đã từng đăng tải công trình nghiên cứu: *Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Journal of International Marketing, Journal of Macromarketing, Journal of Marketing Theory and Practice, Journal of Business Venturing, và Asian Business & Management*.
- Địa chỉ liên hệ: Địa chỉ email: tuyetmaisdh@neu.edu.vn